

Số: 166/BC-UBND

Hà Giang, ngày 23 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình phát triển kinh tế - xã hội tháng 5,
nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 năm 2023**

Trong tháng 5, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức kiểm tra, làm việc tại các huyện đơn đốc tiến độ thi công các dự án trọng điểm, giải ngân các nguồn vốn đầu tư công; tập trung chỉ đạo giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp thúc đẩy sản xuất kinh doanh; thực hiện quyết liệt Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và các dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 – 2025... Tổ chức các sự kiện văn hóa, du lịch thu hút sự quan tâm của du khách và nhân dân. Kết quả đạt được trên các lĩnh vực chủ yếu như sau:

I. KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 5/2023

1. Một số kết quả nổi bật trong tháng

- Tổ chức kiểm tra tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm: Dự án cao tốc Hà Giang - Tuyên Quang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang; Dự án Khu Liên hợp Thể thao và văn hoá tỉnh (giai đoạn 1); Dự án nâng cấp, cải tạo đường Quốc lộ 4C đi cầu Phương Tiến, huyện Vị Xuyên.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 168,7 tỷ đồng, tăng 6,5% so với cùng kỳ; lũy kế 5 tháng đầu năm đạt 698 tỷ đồng, đạt 30,8% KH TW giao, đạt 23,3% KH Tỉnh giao, giảm 23% so với cùng kỳ.

- Tổng dư nợ tín dụng đạt 28.014 tỷ đồng, tăng 0,8%, tương đương tăng 214 tỷ đồng so với tháng trước.

- Lượng khách du lịch đến Hà Giang, trong tháng đạt 255.000 lượt du khách (Trong đó, khách quốc tế 27.579 lượt), tăng 13,3% so với tháng trước, tăng 22,4% so với cùng kỳ. Tổng doanh thu du lịch đạt 599 tỷ đồng.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 5/2023 đạt 1.366,2 tỷ đồng, tăng 12,76% so với cùng kỳ.

- Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 30,9 triệu USD, tăng 19,54 lần so với cùng kỳ; 5 tháng đầu năm đạt 114,4 triệu USD, tăng 9,64 lần so với cùng kỳ.

- Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 5 tăng 13,91% so với tháng trước và giảm 35,12% so với cùng kỳ.

- Chỉ đạo tổ chức Hội thảo “Phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế, giá trị Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống để xây dựng Mèo Vạc trở thành Trung tâm du lịch vùng của tỉnh Hà Giang” và Lễ hội Chợ Phong lưu Khâu Vai năm 2023.

2. Triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phục

hồi và phát triển kinh tế xã hội và các chương trình, đề án của tỉnh

2.1. Triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

Kiến toàn thành viên Tổ giúp việc của Ban Chỉ đạo 03 Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, tổ chức theo 03 Nhóm phụ trách từng Chương trình mục tiêu quốc gia. Các Sở, ngành theo phân công của UBND tỉnh tại Quyết định số 585/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 tiếp tục theo dõi, làm việc và hướng dẫn UBND các huyện triển khai các chương trình MTQG. Tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị, các huyện, thành phố thực hiện quyết liệt các biện pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện các trình tự, thủ tục hồ sơ và giải ngân đối với nguồn vốn đầu tư phát triển, vốn sự nghiệp các chương trình MTQG. Kết quả giải ngân các nguồn vốn 03 CTMTQG từ đầu năm đến ngày 15/5/2023 như sau:

- Vốn đầu tư phát triển đã giải ngân được 441,8 tỷ đồng (so với 30/4/2023 tăng 91,3 tỷ đồng), đạt 18,6% KH (không bao gồm vốn chưa đủ điều kiện phân bổ¹). Trong đó: Nguồn vốn năm 2023 đã giải ngân 186,8 tỷ đồng, đạt 13,8% KH (so với 30/4/2023 tăng 40,7 tỷ đồng); Nguồn vốn năm 2022 kéo dài đã giải ngân 255 tỷ đồng, đạt 25% KH (so với 30/4/2023 tăng 50,6 tỷ đồng).

- Vốn sự nghiệp đã giải ngân được 87,1 tỷ đồng, đạt 4,1% KH (bao gồm cả nguồn năm 2022 kéo dài sang năm 2023).

Về tiến độ cung ứng xi măng, tổng khối lượng xi măng đã bàn giao cho 27 xã thuộc 4 huyện/thành phố (Bắc Quang, Quang Bình, Vị Xuyên, thành phố Hà Giang) làm đường giao thông nông thôn, lũy kế đến ngày 12/5/2023 đạt 4.711/30.908 tấn (đạt 15,24% KH)²; Tổ chức làm được 19,5 km đường bê tông nông thôn các loại, đạt 7,73% KH.

2.2. Thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

(i) Dự án cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang: Tổ chức kiểm tra thực địa, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án. Đến nay, đã phê duyệt lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng thi công gói thầu xây lắp số 3, thi công đoạn Km0 - Km12+500. Hoàn thành cắm cọc giải phóng mặt bằng trên thực địa toàn bộ tuyến. Ban hành thông báo thu hồi đất để triển khai dự án thuộc xã Quang Minh và thị trấn Vĩnh Tuy; Chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ tái định cư cho các hộ dân với tổng số kinh phí trên 14 tỷ đồng để triển khai thi công đoạn từ Km0 đến Km0+850 thuộc địa phận thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang. Chỉ đạo Nhà thầu xây lắp xây dựng biểu tiến độ thi công, huy động nhân sự, máy móc thiết bị... để thi công ngay sau khi tiếp nhận mặt bằng được bàn giao. Hiện đang triển khai công tác mở nền đường, đào bóc đất tầng phủ, lu lèn ổn định nền đường.

(ii) Các dự án đầu tư nâng cao năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở (03 dự án):

¹ Gồm: Nguồn vốn thực hiện Tiểu dự án 1 Dự án 9 và Tiểu dự án 2 Dự án 10 (phần vốn cấp tỉnh) thuộc Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và MN

² Huyện Bắc Quang 2.454 tấn đạt 27,5%; Quang Bình 1.338 tấn đạt 13,8%; Vị Xuyên 920 tấn đạt 8,1%; thành phố Hà Giang chưa cung ứng (948 tấn theo kế hoạch).

Đã tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng và thực hiện khởi công trong tháng 5 đối với dự án Đầu tư xây dựng mới Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Hà Giang; phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu và đang trình thẩm định phê duyệt bước thiết kế xây dựng triển khai sau bước thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp 08 bệnh viện đa khoa huyện, đa khoa khu vực trên địa bàn tỉnh, dự kiến thời gian khởi công xây dựng vào tháng 6/2023; đang trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đối với dự án đầu tư xây dựng mới 10 trạm y tế tuyến xã, dự kiến khởi công xây dựng vào tháng 7/2023.

(iii) Tích cực triển khai và quản lý các chương trình tín dụng ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ với tổng dư nợ cho vay 275,8 tỷ đồng, tăng 1,1%, tương đương tăng 03 tỷ đồng so với tháng trước; tăng 9,5% tương đương tăng 24 tỷ đồng so với 31/12/2022.

2.3. Hoạt động chuyển đổi số

Ban hành Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2023-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tiếp tục triển khai thực hiện thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Hà Giang với Tập đoàn FPT, Tập đoàn Bru chính - Viễn thông (VNPT) và Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) về chuyển đổi số giai đoạn 2023-2025. Triển khai thử nghiệm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (VNPT iGate) trên địa bàn tỉnh³. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án 06; tổ chức tập huấn triển khai Đề án 06 và phổ cập công nghệ số cộng đồng năm 2023 theo hình thức trực tuyến 03 cấp với quy mô 205 điểm cầu trực tuyến và sự tham dự của gần 7.300 học viên. Trong tháng, tiếp nhận trực tuyến 1.701 hồ sơ cấp, đổi thẻ căn cước công dân, đạt 61,5%, tăng 32,6% so với tháng trước; tiếp nhận 38.931 tài khoản định danh điện tử. Trong 5 tháng tiếp nhận trực tuyến 6.778 hồ sơ, đạt 21,6%; 78.103 tài khoản định danh điện tử.

2.4. Công tác lập quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 và các quy hoạch xây dựng

Phối hợp với các sở, ngành và đơn vị tư vấn tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ sở dữ liệu, báo cáo thuyết minh và hệ thống bản đồ Quy hoạch tỉnh Hà Giang đảm bảo tính chính xác, đồng bộ theo ý kiến của Hội đồng thẩm định quốc gia, đảm bảo đủ điều kiện trình HĐND tỉnh thông qua, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong quý II/2023.

Tổ chức lập 03 Đồ án Quy hoạch vùng huyện, 15 Đồ án quy hoạch chung xây dựng, 09 Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng, 03 Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đảm bảo chất lượng và tiến độ. Hoàn thành lập, phê duyệt 06 đồ án quy hoạch phân khu theo quy hoạch chung đô thị Hà Giang, tỉnh Hà Giang đến năm 2035; 02

³ Trong đó, cấp 2053 tài khoản cho cán bộ công chức, viên chức tham gia quy trình giải quyết TTHC; thực hiện khai báo 854/1904 thủ tục hành chính trên toàn tỉnh, đưa vào sử dụng thử nghiệm từ ngày 17/5/2023.

đồ án quy hoạch chi tiết. Đơn đốc tổ chức lập và phê duyệt 03 đồ án quy hoạch phân khu (1-3) theo quy hoạch chung đô thị Hà Giang, tỉnh Hà Giang đến năm 2035.

3. Về phát triển kinh tế

3.1. Hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch

a) Về thương mại, dịch vụ và giá cả

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng thực hiện tháng 5/2023 đạt 1.366 tỷ đồng, tăng 5,71% so với tháng trước và tăng 12,76% so với cùng kỳ; lũy kế 5 tháng đầu năm đạt 6.556 tỷ đồng, tăng 16,59% so với cùng kỳ. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5 giảm 0,13% so với tháng trước, tăng 2,55% so với cùng kỳ; 5 tháng đầu năm tăng 3,49% so với cùng kỳ.

Hoạt động xuất nhập khẩu tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực⁴. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu trong tháng đạt 31 triệu USD, tăng 1% so với tháng trước; trong đó xuất khẩu đạt 22,8 triệu USD, nhập khẩu đạt 8,2 triệu USD. Lũy kế từ đầu năm đến nay đạt 114,406 triệu USD, tăng 9,64 lần so với cùng kỳ năm trước.

Hoạt động kinh doanh vận tải, kho bãi trên địa bàn tỉnh đáp ứng nhu cầu vận tải hàng hóa, đi lại và tham quan du lịch của nhân dân. Doanh thu vận tải và dịch vụ kho bãi hỗ trợ vận tải tháng 5/2023 đạt 66.689 triệu đồng, tăng 2,19% so với tháng trước, tăng 17,86% so với cùng kỳ. 5 tháng đầu năm đạt 328.714,5 triệu đồng, tăng 19,95% so với cùng kỳ.

Công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại được thực hiện quyết liệt; đã tổ chức kiểm tra 79 vụ, phát hiện và xử lý vi phạm hành chính 64 vụ, thu nộp ngân sách nhà nước 227,5 triệu đồng⁵.

b) Về hoạt động du lịch:

Tiếp tục triển khai các hoạt động trong kế hoạch hợp tác phát triển du lịch 6 tỉnh Việt Bắc và 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng. Công tác thông tin tuyên truyền quảng bá du lịch và tổ chức các hoạt động thu hút khách du lịch được đẩy mạnh như: Khai mạc Ngày hội không gian văn hoá du lịch; khảo sát, đánh giá sản phẩm và hội thảo trao đổi xúc tiến, quảng bá du lịch huyện Yên Minh; Tổ chức hội thảo “Phát huy hiệu quả tiềm năng, lợi thế, giá trị Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống để xây dựng Mèo Vạc trở thành Trung tâm du lịch vùng của tỉnh Hà Giang” và Lễ hội Chợ Phong lưu Khâu Vai năm 2023. Tham gia đoàn công tác khảo sát, thống nhất nội dung phối hợp tổ chức Tuần văn hóa - du lịch Tây Bắc tại Luông Pha Bông – Lào. Xây dựng chương trình tour, tuyến du lịch giới thiệu đến du khách.

⁴ Công tác cải cách thủ tục hành chính về hải quan được đẩy mạnh đã tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, tư thương XNK hàng hóa qua cửa khẩu được thuận lợi, nhanh chóng.

⁵ Các hành vi vi phạm chủ yếu là hàng hóa giả mạo nhãn hiệu; hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ; hàng vi phạm an toàn thực phẩm; vi phạm về lĩnh vực y tế và vi phạm về lĩnh vực giá, hoạt động thương mại điện tử.

Lượng khách du lịch đến Hà Giang trong tháng đạt 255.000 lượt lượt người⁶, tăng 13,3% so với tháng trước, tăng 22,4% so với cùng kỳ, doanh thu du lịch đạt 599 tỷ đồng.

3.2. Sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản

- Về trồng trọt: Kết thúc gieo trồng các loại cây hàng năm vụ Xuân, hướng dẫn các địa phương chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh cho các cây trồng. Tổng diện tích gieo trồng vụ Xuân đạt 68.961ha, tương đương so với cùng kỳ. Trong đó: Diện tích lúa Xuân đã gieo cấy 9.268,9 ha, tăng 11,4 ha so với cùng kỳ; ngô đã trồng 43.811,2 ha, tăng 253 ha; các loại cây rau các loại 749 ha, tăng 19 ha; đậu tương đã trồng 4.607 ha, giảm 223 ha; lạc đã trồng 5.743 ha. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của đợt nắng, nóng và khô hạn kéo dài làm thiệt hại một số cây trồng, đặc biệt là cây ngô, diện tích ngô bị ảnh hưởng 587,4 ha (ngô Xuân có bắp nhưng không có hạt 353,3 ha; ngô trồng vụ Xuân thu hoạch vụ Mùa bị khô héo 234 ha).

Dự ước sản lượng các loại cây trồng chính vụ Đông Xuân đạt mục tiêu kế hoạch đề ra. Diện tích gieo trồng các loại cây hàng năm đạt 60.505 ha, tăng 549,3 ha so với cùng kỳ. Tổng sản lượng lương thực có hạt thu hoạch ước đạt 129.031 tấn, tăng 1.814 tấn⁷.

- Chăn nuôi: Đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định, công tác tái đàn lợn tiếp tục gặp khó khăn do giá thức ăn chăn nuôi vẫn ở mức cao trong khi giá bán không tăng. Ước đến ngày 15/5/2023, tổng đàn trâu ước đạt 144.335 con, giảm 1,84%; đàn bò 117.644 con, tăng 0,50%; đàn lợn 534.821 con, tăng 6,37%; đàn gia cầm 6.100,2 nghìn con, tăng 8,44% so với cùng kỳ. Cung ứng 17.260 liều vắc xin các loại, tổ chức tiêm phòng cho 357.792 lượt con gia súc, gia cầm; 05 tháng đầu năm cung ứng 790.235⁸ liều vắc xin các loại, tiêm phòng cho 787.168 lượt con⁹. Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y được 3.877 con gia súc; lũy kế 5 tháng thực hiện được 12.901 con.

- Lâm nghiệp: Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2023, tổng diện tích rừng tập trung trong tháng đạt 339 ha¹⁰, giảm 144 ha so cùng kỳ; lũy kế 5 tháng diện tích rừng trồng tập trung ước đạt 1.171,6 ha, giảm 387,5 ha so với cùng kỳ do quỹ đất cho trồng rừng ngày càng giảm. Trồng cây phân tán được 18,2 nghìn cây, giảm 4,8 nghìn cây so với cùng kỳ¹¹. Trong tháng, xảy ra 06 vụ cháy rừng, diện tích bị cháy 3,2ha; tính từ đầu năm, toàn tỉnh xảy ra

⁶Trong đó: 27.579 lượt khách quốc tế, khách nội địa là 227.421 lượt người. Lũy kế 05 tháng đầu năm, lượng khách du lịch đạt 1.186.000 lượt khách, đạt 47,4% kế hoạch năm, tăng 25 % so với cùng kỳ năm 2022, tổng doanh thu du lịch ước đạt khoảng 2.787 tỷ đồng.

⁷ Trong đó: Sản lượng lúa 54.382 tấn, tăng 0,69% so với cùng vụ năm 2022; Sản lượng ngô 74.649 tấn, giảm 1.440 tấn, do nắng hạn kéo dài, có những diện tích ngô không có hạt.

⁸ Nhiệt thán 72.075 liều, THT trâu bò 191.120 liều, LMLM 212.750 liều, THT lợn 25.410 liều, dịch tả lợn 284.080 liều, đại chó 4.800 liều

⁹ Nhiệt thán 70.772 con, THT trâu bò 174.287 con, LMLM 208.940 con, THT lợn 37.009 con, dịch tả lợn 289.332 con, đại chó 6.828 con

¹⁰ Trong đó: Trồng rừng sản xuất 92,9 ha; trồng rừng sau khai thác 306,1 ha.

¹¹ 5 tháng trồng được 751,8 nghìn cây các loại, giảm 51,2 nghìn cây so với cùng kỳ.

14 vụ cháy rừng, diện tích bị cháy 43,8 ha. Phát hiện 94 vụ vi phạm Luật lâm nghiệp, đã xử lý 61 vụ¹², tịch thu 23,715 m³ gỗ các loại; thu nộp ngân sách nhà nước 329,2 triệu đồng.

Tình hình thiệt hại do thiên tai: Trong tháng, xảy ra 02 đợt dông lốc, mưa đá và sét đánh tại các huyện: Yên Minh, Mèo Vạc, Quản Bạ, Đồng Văn, Hoàng Su Phì, Quang Bình, Vị Xuyên, Bắc Quang gây thiệt hại cho 406 nhà dân; trên 160 ha diện tích hoa màu, cây lâm nghiệp, cây công nghiệp và cây ăn quả; làm chết 17 con gia súc; 02 điểm trường học bị ảnh hưởng; 01 công trình trụ sở thôn bị hư hỏng; 05 cột điện bị gãy, đổ; ước giá trị thiệt hại khoảng 4,6 tỷ đồng.

3.3. Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 5 tăng 13,91% so với tháng trước và giảm 35,12% so với cùng kỳ; tính chung 5 tháng đầu năm giảm 21,43% so với cùng kỳ; trong đó: Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 8,23% so với tháng trước, tăng 25,2% so với cùng kỳ; Công nghiệp khai khoáng giảm 14,84% so với tháng trước, giảm 43,53% với cùng kỳ; sản xuất và phân phối điện, khí đốt tăng 25,36% so với tháng trước, giảm 50,89% so với cùng kỳ.

Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá hiện hành) tháng 5 đạt 645 tỷ đồng, tăng 14,7% so với tháng trước và giảm 10,56% so với cùng kỳ; lũy kế 5 tháng đầu năm đạt 2.792,2 tỷ đồng, giảm 7,55% so với cùng kỳ.

3.4. Tài chính, tín dụng và đầu tư phát triển

a) Thu, chi ngân sách: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tháng 5 đạt 168,7 tỷ đồng, tăng 6,5% so với cùng kỳ; Ước 5 tháng đầu năm đạt 698 tỷ đồng, đạt 30,8% kế hoạch TW giao, đạt 23,3% kế hoạch tỉnh giao, giảm 23% so với cùng kỳ; Trong đó: thu nội địa đạt 612 tỷ đồng, đạt 28% KH TW giao, đạt 21,3% KH tỉnh giao, giảm 30,7% so với cùng kỳ; thu xuất nhập khẩu đạt 82,5 tỷ đồng, đạt 103,1% KH TW giao, đạt 91,7% KH tỉnh giao và tăng 236,7% so với cùng kỳ.

- Tăng cường quản lý chi ngân sách nhà nước; chủ động lồng ghép các nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Chi ngân sách địa phương tháng 5 ước đạt 1.480 tỷ đồng; Ước 5 tháng đầu năm 2023 đạt 7.155 tỷ đồng, đạt 31% kế hoạch¹³.

b) Tín dụng: Tích cực thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, người dân được tiếp cận vốn tín dụng với lãi suất ưu đãi; các tổ chức tín dụng thực hiện giảm lãi suất huy động tiền gửi từ 0,3% đến 0,5%/năm so với tháng trước; lãi suất cho vay ngắn hạn 5 lĩnh vực ưu tiên mức 4,5%/năm. Tổng dư nợ tín dụng ước đến 31/5/2023 đạt 28.014 tỷ đồng, tăng 214 tỷ đồng so với tháng trước¹⁴.

¹² Khởi tố hình sự 07 vụ, xử lý hành chính 54 vụ.

¹³ Trong đó: Chi đầu tư phát triển đạt 1.187 tỷ đồng, đạt 17,2% KH; Chi thường xuyên 4.397 tỷ đồng, đạt 36% KH; chi dự phòng ngân sách 28 tỷ đồng, đạt 11% kế hoạch.

¹⁴ Tập trung vào một số chương trình chính như: Cho vay nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP tăng 99 tỷ đồng, dư nợ đạt 11.880 tỷ đồng; cho vay hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tăng 27 tỷ đồng, dư nợ đạt

c) *Đầu tư công*: Triển khai đánh giá giữa kỳ tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước, giai đoạn 2021-2025. Tập trung chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về đẩy mạnh phân bổ, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023; tập trung đôn đốc các Chủ đầu tư, Ban QLDA ĐTXD tỉnh, huyện đăng ký tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án theo tháng, quý; chỉ đạo các nhà thầu tập trung nhân lực, phương tiện, trang thiết bị đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, nhất là công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, công tác đấu thầu...; thực hiện giải ngân ngay các dự án bố trí kế hoạch thu hồi vốn ứng trước, hoàn thành quyết toán, các chủ đầu tư được bố trí kế hoạch vốn lớn từ 200 tỷ đồng trở lên.

Đến ngày 15/5/2023, giải ngân vốn đầu tư công (bao gồm cả kế hoạch vốn kéo dài thời gian thực hiện năm 2022 sang 2023, nhưng không bao gồm nguồn thu sử dụng đất và giao) được 1.286,65 tỷ đồng/7.573,47 tỷ đồng, đạt 16,99% kế hoạch. Cụ thể:

(i) Kế hoạch vốn NSNN năm 2023 giải ngân 972,63 tỷ đồng/6.080,9 tỷ đồng, đạt 15,99% kế hoạch; trong đó: Nguồn vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương đã giải ngân 375,58 tỷ đồng/929,34 tỷ đồng, đạt 40,41% kế hoạch; Nguồn vốn ngân sách Trung ương giải ngân 410,2 tỷ đồng/3.547,8 tỷ đồng, đạt 11,5% kế hoạch (NSTW thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 là 324,68 tỷ đồng/1.494 tỷ đồng, đạt 21,73% so với kế hoạch; Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội giải ngân 45,24 tỷ đồng/1.341 tỷ đồng, đạt 3,37% kế hoạch; Vốn nước ngoài ODA giải ngân 40,27 tỷ đồng/712,795 tỷ đồng, đạt 5,65% kế hoạch).

(ii) Kế hoạch vốn kéo dài thời gian thanh toán năm 2022 sang năm 2023 giải ngân 314 tỷ đồng/1.462,5 tỷ đồng, đạt 21,47% so với kế hoạch.

Về giải ngân vốn đầu tư công của các chủ đầu tư có kế hoạch vốn năm 2023 từ 200 tỷ trở lên: Tổng kế hoạch vốn năm 2023 phân bổ cho 15 chủ đầu tư là 6.580,83 tỷ đồng, chiếm trên 87% kế hoạch vốn năm 2023 toàn tỉnh; giải ngân kế hoạch vốn đến ngày 15/5/2023 là 1.162 tỷ đồng/6.580,83 tỷ đồng, đạt 17,66% kế hoạch. Trong tháng 5, giải ngân kế hoạch vốn đạt 151,93 tỷ đồng. Đến nay, có 10/15 chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân đạt trên 20%¹⁵; Có 02/15 chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân đạt từ 10% đến 20%¹⁶; 03 chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân dưới 10%¹⁷.

2.052 tỷ đồng; cho vay theo Nghị quyết 58/2020/NQ-HĐND tăng 02 tỷ đồng, dư nợ đạt 98,1 tỷ đồng; cho vay theo Nghị quyết 11/2022/NQ-CP tăng 03 tỷ đồng, dư nợ 275,8 tỷ đồng; cho vay hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP dư nợ đạt 53,6 tỷ đồng/06 khách hàng; Ngân hàng chính sách xã hội tiếp tục thực hiện các chương trình tín dụng chính sách, doanh số cho vay trong tháng tăng 30 tỷ đồng so với tháng trước, tổng dư nợ ước đạt 4.554 tỷ đồng. Ngoài ra, thực hiện cho vay ủy thác qua các tổ chức chính trị - xã hội với tổng dư nợ ước đạt 4.547,7 tỷ đồng/93.381 hộ, tăng 30 tỷ đồng so với đầu tháng, tăng 253,3 tỷ đồng so với đầu năm, tăng 630,5 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

¹⁵ Gồm: Sở Giao thông Vận tải (30,3%); Huyện Bắc Quang (34,3%), Sở Kế hoạch và Đầu tư (24,3%), Huyện Đồng Văn (27,3%), Ban QLDA ĐTXD CT Dân dụng & CN tỉnh HG (23,3%), Huyện Mèo Vạc (27,8%), Huyện Quản Bạ (23,3%); Huyện Bắc Mê (20,7%); Huyện Yên Minh (20,7%); Huyện Vị Xuyên (21,7%).

¹⁶ Gồm: Huyện Hoàng Su Phì (19%); BQLDA công trình nông nghiệp và PTNT (15,7%)

¹⁷ Gồm: Huyện Xín Mần (9,9%); BQL DA ĐTXD CT Giao thông (8,4%); BQL CPRP tỉnh Hà Giang (4,7%).

3.5. Thu hút đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã

Cung cấp thông tin tài liệu, ấn phẩm quảng bá địa phương đối với Đoàn công tác của tỉnh tại tỉnh Luông – pha – bang (Nước CHDCND Lào) và Cơ quan Xúc tiến Thương mại và Đầu tư Hàn Quốc. Lũy kế đến 18/5/2023 đã thực hiện hỗ trợ giải quyết cho 10 doanh nghiệp thực hiện khảo sát, đề xuất dự án đầu tư; Triển khai xây dựng nền tảng truyền thông 3D online hoạt động xúc tiến đầu tư, kết nối giao thương.

Chỉ đạo, đôn đốc các ngành để giải quyết những vướng mắc đối với các dự án trọng điểm để đủ điều kiện đấu giá, đầu thầu theo quy định để đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án¹⁸; Ban hành Hướng dẫn về trình tự thủ tục thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại, khu đô thị không sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Triển khai kế hoạch giải quyết tồn tại, vướng mắc đối với các dự án đầu tư chậm tiến độ, ngừng hoạt động, không thực hiện; những dự án còn vướng mắc về thủ tục pháp lý chưa triển khai thực hiện theo quy định, đến nay giảm còn 136 dự án¹⁹. Trong tháng, thực hiện chấp thuận chủ trương đầu tư/cấp mới Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 01 dự án sản xuất, chế biến với tổng vốn đăng ký đầu tư là 20 tỷ đồng; cấp điều chỉnh 02 dự án thuộc lĩnh vực thủy điện, dịch vụ²⁰. Ban hành quyết định xử phạt 01 nhà đầu tư vi phạm trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư với số tiền 125 triệu đồng.

Trong tháng có 07 doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký 28,5 tỷ đồng²¹; 04 doanh nghiệp hoạt động trở lại; 04 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động. Về phát triển hợp tác xã, trong 5 tháng có 10 HTX thành lập mới, giải thể 14 HTX; lũy kế toàn tỉnh hiện có 805 HTX (trong đó có 616 HTX đang hoạt động).

3.6. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường

Tiếp tục triển khai thực hiện công tác đo đạc lập bản đồ địa chính, kê khai đăng ký cấp mới bổ sung, cấp đổi chứng nhận quyền sử dụng đất. Triển khai công tác đo đạc, thành lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ cấp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tại huyện Xín Mần; Đến

¹⁸ Trung tâm thương mại, khách sạn và nhà ở thương mại Shop – House tại phường Trần Phú; Khu đô thị mới Hà Phương; Dự án nhà ở liền kề kết hợp thương mại, khách sạn (trường chính trị cũ); Khu đô thị mới Cao Nguyên Đá, huyện Mèo Vạc; Chăn nuôi bò sữa và chế biến sữa công nghệ cao tại Hà Giang; Nhà máy xử lý rác thải tại xã Kim Thạch, huyện Vị Xuyên; Khu đô thị mới Quyết Thắng; Khu đô thị mới Phú Hưng; Khu du lịch Núi Cẩm; Khu nghỉ dưỡng núi Mỏ Neo; Khu du lịch Phía Dâu, xã Yên Định, huyện Bắc Mê; Khu nghỉ dưỡng Suối khoáng Quảng Ngần - Vị Xuyên; Các dự án do Tập đoàn Nam Cường đề xuất tại Đồng Văn.

¹⁹ Thời điểm tháng 3/2023 rà soát còn 136 dự án còn tồn tại, vướng mắc.

²⁰ Lũy kế 05 tháng cấp mới cho 03 dự án (01 dự án Thủy điện; 01 dự án Xăng dầu; 01 dự án Sản xuất, chế biến, kinh doanh) với tổng vốn đăng ký đầu tư là 343,95 tỷ đồng; cấp điều chỉnh 16 dự án thuộc các lĩnh vực: Thủy điện, khoáng sản, xăng dầu, dược liệu,...; Chấm dứt hoạt động 05 dự án. Hướng dẫn 15 nhà đầu tư thực hiện thủ tục ký quỹ, với số tiền là 7.726,496 triệu đồng. Có 02 dự án đã được khởi công (dự án Khu Papiu – Lũng Hồ 2 tại thôn Cấp 2, xã Lũng Hồ, huyện Yên Minh và Khách sạn Tây Bắc tại Tổ 9, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang); Đầu thầu, lựa chọn thành công 01 dự án Khu đô thị mới Cao Nguyên Đá, huyện Mèo Vạc.

²¹ Lũy kế 05 tháng có 114 doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc thành lập mới, tổng số vốn đăng ký 310,58 tỷ đồng; toàn tỉnh hiện có 3.666 doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc với số vốn đăng ký là: 36.031,3 tỷ đồng, (không tính các đơn vị đã giải thể).

nay, hoàn thành thực hiện đo đạc lập bản đồ địa chính 160/193 xã, phường, thị trấn với tổng diện tích đo đạc theo các tỷ lệ 1/500, tỷ lệ 1/1000 và tỷ lệ 1/2000²². Chỉ đạo, đôn đốc các Ban Quản lý rừng huyện Yên Minh, Hoàng Su Phì, Bắc Mê, Vị Xuyên hoàn thiện phương án sử dụng đất để tổ chức thẩm định và triển khai giao đất, giao rừng và quản lý nhà nước về đất đai.

Thực hiện các nội dung nhiệm vụ Điều tra thực trạng, phân vùng tai biến thiên nhiên trượt, sạt lở đất; Lập bản đồ trượt sạt lở đất tại các huyện Hoàng Su Phì, Xín Mần và Quang Bình. Đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản năm 2023²³. Nghiệm thu kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ mangan Đồng Tâm, xã Đồng Tâm, huyện Bắc Quang; kiểm tra, đôn đốc các doanh nghiệp thực cam kết thực hiện dự án khai thác khoáng sản.

4. Lĩnh vực văn hóa – xã hội

4.1. Giáo dục và đào tạo

Chỉ đạo, đôn đốc các cơ sở giáo dục hoàn thành chương trình giảng dạy năm học 2022-2023. Tăng cường các hoạt động ôn tập cho học sinh lớp 12 trước kỳ thi THPT quốc gia năm học 2022-2023; chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi nghiêm túc, an toàn, hiệu quả. Triển khai thực hiện Kế hoạch phân luồng tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2023-2024; đăng ký tuyển sinh trực tuyến các lớp đầu cấp năm học 2023-2024 trên Zalo OA “Sở Giáo dục và Đào tạo”. Tiếp tục hoàn thiện Đề án phát triển các Trung tâm học học tập cộng đồng trên địa bàn tỉnh. Thực hiện việc kiểm tra việc triển khai thực hiện chế độ chính sách đối với học sinh nghèo; kiểm tra công tác tiếp nhận, bảo quản, cấp phát và sử dụng gạo hỗ trợ học sinh học kỳ II, năm học 2022-2023 tại các huyện: Yên Minh, Đồng Văn, Mèo Vạc, Bắc Quang, Vị Xuyên... Tiếp tục thực hiện công tác bàn giao tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự,... của Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Giang về Phân hiệu Đại học Thái Nguyên.

4.2. Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe

Công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, phòng chống dịch bệnh được tăng cường. Tiếp tục triển khai kịp thời, linh hoạt và hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch Covid-19; trong tháng, phát hiện 817 ca bệnh Covid-19 (số ca mắc lũy kế 851 ca); tổ chức tiêm chủng các loại vắc xin cho 1.136 trẻ dưới 01 tuổi, từ đầu năm tiêm chủng cho 7.465 trẻ, đạt 46,3% kế hoạch. Trong tháng, xảy ra 02 vụ ngộ độc thực phẩm do ăn cây hoa chuông và ăn quả rừng làm 08 người mắc, 01 người tử vong.

4.3. Công tác giáo dục nghề nghiệp, việc làm, an sinh xã hội

²² Gồm: TP. Hà Giang 08/08 xã, phường; huyện Đồng Văn 18/19 xã, thị trấn; huyện Mèo Vạc 18/18 xã, thị trấn; huyện Yên Minh 7/18 xã, thị trấn; huyện Quản Bạ 13/13 xã, thị trấn; huyện Bắc Mê 13/13 xã, thị trấn; huyện Vị Xuyên 24/24 xã, thị trấn; huyện Quang Bình 15/15 xã, thị trấn; huyện Hoàng Su Phì 24/24 xã, thị trấn; huyện Bắc Quang 18/23 xã, thị trấn; huyện Xín Mần 01/18 xã, thị trấn.

²³ Có 04 dự án ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản với tổng số tiền 1.226 triệu đồng. Đã phát hiện xử lý 10/13 vụ vi phạm môi trường, xử phạt hành chính 833,68 triệu đồng

Trong tháng, tuyển mới đào tạo nghề cho 1.787 học viên hệ sơ cấp và dưới 3 tháng; duy trì đào tạo 1.723 học viên²⁴; Tổ chức đưa 49 lao động sang Hàn Quốc làm việc thời vụ theo thỏa thuận; Tổ chức 13 hội nghị tư vấn việc làm, học nghề, định hướng nghề nghiệp cho 834 người, giới thiệu việc làm thành công cho 27 lao động; Tiếp nhận nhu cầu tuyển dụng trực tuyến của 08 đơn vị, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; Ban hành quyết định giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp cho 206 lao động.

Giải quyết chế độ chính sách người có công và chính sách khác cho 108 đối tượng mới phát sinh. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ trợ cấp thường xuyên tại cộng đồng đối với 2.837 đối tượng bảo trợ xã hội. Thực hiện tiếp nhận 03 hài cốt liệt sĩ bàn giao và an táng tại nghĩa trang liệt sĩ Vị Xuyên.

4.4. Hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, thông tin truyền thông

Tiếp tục hoàn thiện chỉnh sửa, bổ sung 03 hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; chuẩn bị các nội dung khánh thành Dự án cải tạo, nâng cấp Bảo tàng tỉnh (giai đoạn 1). Kiểm tra hệ thống biển, bảng, các điểm di sản trên vùng CVĐC. Tổ chức thành công 08 buổi biểu diễn chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm truyền thống. Ban hành Kế hoạch tổ chức Lễ khai mạc hè, Ngày Olympic trẻ em và phát động toàn dân tập luyện môn bơi phòng, chống đuối nước gắn với giải Bơi lội tỉnh Hà Giang năm 2023; tổ chức 01 giải các môn thể thao dân tộc tỉnh Hà Giang; thành lập đội bóng đá nhi đồng tham gia thi đấu giải bóng đá nhi đồng toàn quốc năm 2023.

Đẩy mạnh tuyên truyền 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; phổ biến pháp luật về công tác phòng, chống dịch bệnh; xóa bỏ các phong tục, tập quán lạc hậu, thực hiện nếp sống văn minh; thực hiện Đề án 06; hưởng ứng phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới trên các phương tiện thông tin như truyền thanh, truyền hình, Trang thông tin điện tử... Tổ chức thực hiện Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

Triển khai thực hiện quyết liệt Nghị quyết số 27-NQ/TU, ngày 1.5.2022 của BCH Đảng bộ tỉnh thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030, đã đạt được những kết quả quan trọng²⁵.

5. Công tác cải cách hành chính, thanh tra và tiếp công dân

Tổ chức tập huấn công tác cải cách hành chính, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh cho lãnh đạo các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố năm 2023. Tổ chức triển khai Kế hoạch cải thiện và nâng cao chỉ số PCI, PAPI, chỉ số PAR INDEX năm 2023 Kế hoạch tổ chức tập huấn phần mềm quản lý CBCCVC

²⁴ Trong đó: 390 sinh viên hệ cao đẳng và 1.324 học viên hệ trung cấp.

²⁵ Toàn tỉnh có 9.910 cặp đôi đăng ký kết hôn, tổ chức cưới theo nếp sống văn minh; vận động, can thiệp hoãn 330 cặp chưa đủ điều kiện kết hôn. Các hủ tục trong đám tang dần được loại bỏ, không còn hiện tượng mời thầy cúng yểm bùa, trù tà, lẩn đường, khóc mướn... bài cúng của thầy mo, thầy tạo được rút ngắn; hạn chế giết mổ nhiều gia súc, rượu chè linh đình nhiều ngày; thời gian tổ chức tang lễ không quá 48 giờ, thi hài người chết được chôn cất chu đáo.

và đồng bộ, kết nối, chia sẻ dữ liệu với CSDLQG về CBCCVC, toàn tỉnh đã nhập 28.442 hồ sơ, đạt 100% (xếp thứ 10/63 tỉnh, thành). Ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp tỉnh, huyện năm 2023; Thẩm định các đối tượng, cán bộ nghỉ theo Nghị định số 108 và Nghị định số 26 đợt II năm 2023.

Triển khai thử nghiệm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (VNPT iGate) trên địa bàn tỉnh²⁶; thực hiện đơn giản hóa, rút ngắn 30% thời gian giải quyết so với quy định đối với các thủ tục hành chính²⁷; Trong tháng, đã tiếp nhận 146.830 hồ sơ (tiếp nhận mới 140.067 hồ sơ, kỳ trước chuyển sang 6.771 hồ sơ). Tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết trước và đúng hạn đạt 99,76%. Số lượng hồ sơ đang giải quyết là 3.715 hồ sơ; trong đó: trong hạn là 3.378 hồ sơ (90,87%); quá hạn 339 hồ sơ (9,13%). Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên môi trường điện tử đạt 64,93%²⁸.

Triển khai 30 cuộc thanh tra hành chính²⁹, kịp thời phát hiện các sai phạm và kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 2,356 tỷ đồng. Thực hiện 27 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; ban hành 13 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 883,28 triệu đồng. Công tác tiếp công dân, phân loại và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thực hiện nghiêm túc; tiếp nhận, giải quyết 96/96 đơn kiến nghị, phản ánh, đạt tỷ lệ 100%.

6. Công tác quốc phòng, an ninh, đối ngoại

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên tuyến biên giới và nội địa; chủ động phối hợp giải quyết các hoạt động vi phạm Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới, duy trì 12 chốt cố định/41 cán bộ, chiến sĩ thường trực biên giới. Tổ chức tốt diễn tập Phương án phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cấp tỉnh. Trong tháng, tình hình vi phạm pháp luật về trật tự xã hội đã phát hiện 14 vụ (tương đương tháng trước); tỷ lệ đã điều tra khám phá đạt 93%. Tập trung đấu tranh quyết liệt, đã phát hiện 07 vụ tội phạm về ma túy, 01 vụ tội phạm về môi trường; xử phạt vi phạm hành chính 22 vụ/37 đối tượng với số tiền 172,8 triệu đồng. Tai nạn giao thông xảy ra 01 vụ, làm 01 người chết, 01 người bị thương; cháy xảy ra 02 vụ.

Về đối ngoại, tổ chức 01 đoàn Đại biểu tỉnh Hà Giang/9 lượt người sang khảo sát, thống nhất nội dung phối hợp tổ chức Tuần lễ văn hóa - Du lịch Tây Bắc tại Lào; tổ chức đón tiếp 8 đoàn khách quốc tế/77 lượt người lên làm việc, hội đàm, khảo sát và kiểm tra các dự án đang triển khai trên địa bàn tỉnh. Tổ chức thành công hội nghị kết nối - hợp tác doanh nghiệp giữa UBND Hà Giang và Đại sứ

²⁶ Trong đó, cấp 2053 tài khoản cho cán bộ công chức, viên chức tham gia quy trình giải quyết TTHC; thực hiện khai báo 854/1904 thủ tục hành chính trên toàn tỉnh, đưa vào sử dụng thử nghiệm từ ngày 17/5/2023.

²⁷ 426 TTHC; 1.822 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được giải quyết theo cơ chế "một cửa"; 703 TTHC có quy định liên thông được phê duyệt quy trình liên thông; Cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho 1.480 TTHC cung cấp DVC trực tuyến mức độ 4 (toàn trình), đạt 76,13% so với tổng số TTHC; 227 TTHC cung cấp DVC trực tuyến mức độ 3 (một phần), đạt 11,68% so với tổng số TTHC.

²⁸ Kỳ trước chuyển sang 20 cuộc, triển khai trong kỳ 10 cuộc; theo kế hoạch 27 cuộc, đột xuất 03 cuộc.

²⁹ Lũy kế 5 tháng đầu năm, đã tiếp nhận 358.508 hồ sơ (tiếp nhận mới 344.631 hồ sơ; kỳ trước chuyển sang: 4673 hồ sơ). Số lượng hồ sơ đã giải quyết 347.132 hồ sơ, trong đó: trước hạn: 113.363 hồ sơ, (32,66%), đúng hạn: 232.401 hồ sơ (66,95%), quá hạn: 1368 hồ sơ (0,39%).

quán nước cộng hòa Azerbaijan; Hội đàm giữa Đoàn đại biểu Huyện uỷ Hoàng Su Phì với Đoàn đại biểu Huyện uỷ Mã Quan, Trung Quốc; tổ chức đón và hội đàm giữa huyện Mèo Vạc, Đồng Văn với Đoàn huyện Phù Ninh, Trung Quốc.

7. Đánh giá chung kết quả đạt được, khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

7.1. Đánh giá chung kết quả đạt được

Tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh trong tháng 5/2023 phát triển ổn định. UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục triển khai quyết liệt công tác giải ngân vốn đầu tư công; Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội và các Chương trình mục tiêu quốc gia; giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

Các hoạt động phục hồi và phát triển kinh tế được đẩy mạnh; Sản xuất vụ Đông - Xuân năm 2023 vượt mục tiêu kế hoạch đề ra; Công tác chăm sóc các cây trồng vụ Xuân được thực hiện tốt; kịp thời phát hiện và phòng trừ sâu bệnh hại; Hoạt động trồng rừng được triển khai tích cực. Các hoạt động xuất nhập khẩu, thương mại và du lịch dịch vụ diễn ra sôi động, đạt được mức tăng trưởng khá; Triển khai tốt các chính sách về miễn, giảm thuế và Chương trình tín dụng chính sách theo Nghị quyết 43/2022/QH15 của Quốc hội. Công tác chăm sóc cho các đối tượng người có công, các đối tượng chính sách được thực hiện kịp thời. Tập trung hoàn thành kế hoạch dạy và học năm 2022-2023; công tác chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2023 được thực hiện khẩn trương. Các hoạt động chuyển đổi số được đẩy mạnh; cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh được chú trọng. Công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự được thực hiện tốt. Công tác quản lý đường biên, mốc giới được thực hiện nghiêm.

7.2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

- Thời tiết diễn biến bất thường nắng, nóng và khô hạn kéo dài ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp.

- Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng trưởng thấp, đặc biệt các ngành khai khoáng và ngành sản xuất, phân phối điện, khí đốt giảm so với cùng kỳ do hoạt động sản xuất công nghiệp gặp nhiều khó khăn, sản lượng hàng tồn kho lớn, các doanh nghiệp chưa ký kết được các hợp đồng tiêu thụ có giá trị lớn nên sản xuất cầm chừng hoặc tạm dừng sản xuất.

- Công tác thu hút đầu tư còn hạn chế, các chỉ số cải cách hành chính giảm, công tác cung cấp thông tin, giải trình về chính sách chưa kịp thời, chưa có sự đổi mới về hình thức và nội dung....; hướng dẫn, giải quyết TTHC chưa cụ thể, rõ ràng, kết quả giải quyết TTHC còn chậm, muộn so với quy định.

- Công tác giải ngân vốn đầu tư công rất chậm, còn nhiều vướng mắc, đặc biệt là các dự án ODA, các dự án khởi công mới; công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư tại một số dự án chậm tiến độ, Các chủ đầu tư thiếu chủ động, quyết liệt trong phối hợp với chính quyền địa phương để tháo

gỡ các vướng mắc, khó khăn; năng lực thực thi của một số cơ quan, đơn vị, nhà thầu còn yếu.

- Việc triển khai các Chương trình MTQG tại cấp huyện, xã còn lúng túng, nhất là trong quá trình thực hiện lập các dự án, trình tự thực hiện và hồ sơ, chứng từ thanh, quyết toán đối với một số nhiệm vụ, chính sách hỗ trợ.

8. Đánh giá tình hình triển khai các mục tiêu tăng trưởng kinh tế

- **Lĩnh vực dịch vụ:** Tỉnh đã tổ chức nhiều sự kiện văn hoá, nhu cầu tham quan, du lịch, đi lại, vận chuyển hàng hóa tăng, đã tác động tích cực đến tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng. Du lịch tăng trưởng mạnh, lượng khách du lịch đến Hà Giang tăng 22,4% so với cùng kỳ. Kim ngạch xuất nhập khẩu tăng 9,64 lần với cùng kỳ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 5/2023 tăng 12,76% so với cùng kỳ; 5 tháng đầu năm đạt 6.556 tỷ đồng, tăng 16,59% so với cùng kỳ; trong đó: Doanh thu bán lẻ hàng hóa tăng 12,1% so với cùng kỳ; 5 tháng đầu năm tăng 14,42% so với cùng kỳ; Doanh thu dịch vụ lưu trú tăng 4,98% so với tháng trước, tăng 22,39% so với cùng kỳ.

- **Lĩnh vực nông lâm nghiệp và thủy sản:** Sản xuất nông nghiệp tăng trưởng khá, tổng diện tích gieo trồng, sản lượng lương thực có hạt thu hoạch vụ Đông - Xuân 2023, năng suất, sản lượng một số cây trồng chính đều vượt so với kế hoạch; Tập trung chăm sóc và thu hoạch chè vụ Xuân, sản lượng chè búp tươi thu hoạch 15.673 tấn, tăng 215 tấn so với cùng kỳ. Đàn gia súc, gia cầm phát triển ổn định, một số cơ sở chăn nuôi lớn đã mạnh dạn đầu tư tái đàn³⁰; Tích cực hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia, sản xuất, sơ chế, chế biến sản phẩm nông sản theo tiêu chuẩn VietGAP, Hữu cơ,...; Sản lượng thủy sản khai thác 102,9 tấn, tăng 4,79%; Sản lượng gỗ tăng, gỗ khai thác ước đạt 29.340 m³.

- **Lĩnh vực công nghiệp - xây dựng:** Trong 5 tháng đầu năm, sản xuất công nghiệp gặp nhiều khó khăn, tập trung vào các ngành sản xuất chính, nhất là lĩnh vực khoáng sản liên quan đến nhu cầu thị trường và giá bán; sản xuất điện sụt giảm do thời tiết khô hạn, lượng mưa ít hơn so với cùng kỳ, lưu lượng nước về lòng hồ thấp, các nhà máy hoạt động dưới công suất thiết kế; chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 13,9% so với tháng trước, giảm 35% so với cùng kỳ; 5 tháng đầu năm giảm 21,43% so với cùng kỳ. Trong đó: Ngành công nghiệp khai khoáng giảm 14,84% so với tháng trước, giảm 43,53% so với cùng kỳ; 5 tháng đầu năm giảm 27,47%; Ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt giảm 50,9% so với cùng kỳ, 5 tháng giảm 33,38%; Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 25,2% so với cùng kỳ; 5 tháng đầu năm tăng 12,54%. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm. Các kết quả đạt thấp ảnh hưởng rất lớn đến thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế chung của tỉnh đã đề ra trong 6 tháng đầu năm.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 6/2023

³⁰ Tổng đàn trâu ước đạt 144.335 con, giảm 1,84%; đàn bò 117.644 con, tăng 0,5%; đàn lợn 534.821 con, tăng 6,37%; đàn gia cầm 6.100,2 nghìn con, tăng 8,44%;

Để phấn đấu đạt mức tăng trưởng cao nhất trong 6 tháng đầu năm 2023, tạo tiền đề phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2023; các ngành, các cấp cần tiếp tục triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước đã đề ra, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

1. Về giải ngân vốn đầu tư công

Thực hiện quyết liệt, đồng bộ hơn các nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công theo các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tỉnh uỷ, UBND tỉnh về đẩy mạnh giải ngân kế hoạch vốn NSNN năm 2023. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, chủ động, tích cực, sát sao, cụ thể, thực sự vào cuộc hướng dẫn xử lý, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn kịp thời, hiệu quả; Tăng cường hàng tuần kiểm tra hiện trường để xử lý ngay các tồn tại, bất cập. Bám sát tiến độ, kế hoạch công việc triển khai, khó khăn, vướng mắc phát sinh; rà soát, phân tích, ký cam kết giải ngân kế hoạch vốn được giao.

Đẩy nhanh thực hiện các thủ tục đầu tư, công tác lựa chọn nhà thầu để khởi công mới dự án; tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2023 đối với các dự án đã hoàn thành quyết toán, các dự án được bố trí kế hoạch vốn lớn như dự án: Cải tạo, nâng cấp đường Bắc Quang - Xín Mần (ĐT.177), đoạn từ Km0 - Km55, tỉnh Hà Giang; Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Yên Bình - Cốc Pài (ĐT 178) GD I từ Km0-Km27 và xây dựng cầu Bản Ngò tại Km60+600; Cải tạo, nâng cấp đường Minh Ngọc - Mậu Duệ (ĐT.176B), tỉnh Hà Giang (GD I từ KM7+200 - Km27+500; Cải tạo, nâng cấp ĐT.183 Đoạn Km17-Km50+200 và đường Phố Cáo - Đồng Yên đến giáp địa danh Lục Yên, Yên Bái; Khu liên hợp thể thao và văn hoá tỉnh Hà Giang GD 0,

Tiếp tục rà soát các dự án hoàn thành quyết toán, dự án hoàn thành, chuyển tiếp, khởi công mới, các dự án cắt giảm quy mô, dừng kết thúc dự án điều chuyển linh hoạt kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 cho các dự án có khối lượng để sớm đưa vào hoạt động, thúc đẩy tỷ lệ giải ngân ở mức cao nhất. Thực hiện kiểm tra, giám sát, đôn đốc các chủ đầu tư, Ban quản lý dự án chủ động, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các dự án, nhất là công tác bồi thường, dự án mặt bằng; dự án thanh toán tạm ứng;...

2. Triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia và Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

2.1. Chương trình MTQG: Tích cực nâng cao vai trò của các Sở, ngành và Tổ giúp việc (sau khi kiện toàn lại thành 03 nhóm) trong việc kiểm tra, giám sát và hướng dẫn, đôn đốc các huyện, thành phố triển khai thực hiện 03 Chương trình; thực hiện nghiêm kế hoạch làm việc với cơ sở thuộc huyện phụ trách theo phân công định kỳ 2 lần/tháng. Đối với nguồn vốn đầu tư: (i) tập trung chỉ đạo các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư, thi công dự án, hoàn trả 100% khối lượng tạm ứng thuộc kế hoạch năm 2022; (ii) khẩn trương hoàn thiện hồ sơ,

triển khai thi công và giải ngân đối với công trình thực hiện theo cơ chế đặc thù thuộc nguồn vốn năm 2023; (iii) đối với các dự án khởi công mới năm 2023 thực hiện theo trình tự, thủ tục của Luật Đầu tư công, phải xây dựng kịch bản, lộ trình cụ thể. Đối với nguồn vốn sự nghiệp, giám sát chặt chẽ công tác phân bổ và giải ngân, đảm bảo thực hiện đúng đối tượng, mục tiêu của Chương trình.

- Tiếp tục hướng dẫn các huyện, thành phố về trình tự thực hiện và hồ sơ, chứng từ thanh, quyết toán đối với một số nhiệm vụ, chính sách hỗ trợ như: chính sách hỗ trợ nhà ở thuộc CTMTQG giảm nghèo bền vững; nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất; quy trình, thủ tục đấu thầu mua sắm trang thiết bị... Đẩy nhanh tiến độ cung ứng xi măng cho các huyện, thành phố thực hiện bê tông hóa đường giao thông nông thôn tại các xã năm 2023.

2.2. Chương trình phục hồi phát triển KTXH: Tập trung hoàn thành các trình tự thủ tục hồ sơ đẩy nhanh tiến độ thẩm định thiết kế xây dựng đoạn Km12+500 đến Km27+480 thuộc Dự án cao tốc Tuyên Quang – Hà Giang (giai đoạn 1), đoạn qua tỉnh Hà Giang; tiếp tục chỉ đạo huyện Bắc Quang thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các đoạn tuyến còn lại, đảm bảo tiến độ, hiệu quả; Tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng, giám sát theo kế hoạch LCNT phê duyệt đối với các dự án đầu tư nâng cao năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở, đảm bảo khởi công xây dựng theo kế hoạch đề ra.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục triển khai chính sách hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay thương mại cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh theo quy định của Chính phủ. Thực hiện tốt các chính sách miễn, giảm thuế đảm bảo công khai, minh bạch và đúng đối tượng; các chính sách cho vay nguồn vốn tín dụng theo Nghị quyết 43/2022/QH15 và Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ.

3. Lĩnh vực tài chính, tín dụng

- Chỉ đạo quyết liệt nhiệm vụ thu ngân sách; tập trung đánh giá, phân tích cụ thể, dự báo những yếu tố ảnh hưởng đến nguồn thu NSNN trên địa bàn, những khoản hụt thu do tác động tác động bởi cơ chế chính sách. Đơn đốc thực hiện công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế, xác định các khoản nợ thuế có khả năng thu, tập trung vào các khu vực kinh tế, các sắc thuế cơ bản để có phương án chỉ đạo, điều hành thu kịp thời. Triển khai các giải pháp đẩy nhanh tiến độ bán đấu giá quyền sử dụng đất theo kế hoạch. Quản lý chi ngân sách chặt chẽ, đúng quy định hiện hành, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục thực hiện phương án tăng trưởng tín dụng năm 2023 đã đề ra, Thực hiện quyết liệt, kịp thời các giải pháp, chương trình hỗ trợ lãi suất từ ngân sách Nhà nước đối với khoản vay của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

4. Thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp

- Tập trung triển khai các nhiệm vụ Chương trình Xúc tiến đầu tư năm 2023 của tỉnh; rà soát, đánh giá tổng thể tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã

được giao và tiếp tục theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai Kế hoạch số 236/KHUBND ngày 27/8/2021 của UBND Tỉnh thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025. Nâng cao chất lượng công tác tư vấn, hỗ trợ giải quyết các đề xuất dự án của các nhà đầu tư.

- Thường xuyên làm việc với các nhà đầu tư, kiểm tra thực tế để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các dự án đầu tư, nhất là dự án thuộc các lĩnh vực khoáng sản, thủy điện, chế biến, sản xuất, du lịch, dịch vụ, nông lâm nghiệp và chăn nuôi,... Tập trung giải quyết dứt điểm những tồn tại, vướng mắc đối với dự án Khu dân cư Bông Lai tổ 17,18 phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang; Công tác thu hút đầu tư dự án Khu đô thị mới Phú Hưng; Khu du lịch sinh thái rừng thôn Phia Dầu, xã Yên Định, huyện Bắc Mê.

- Triển khai các chương trình tập huấn và lựa chọn các doanh nghiệp tiên phong thực hiện chuyển đổi số; Cung cấp giải pháp chuyển đổi cho quản trị doanh nghiệp. Xây dựng kế hoạch triển khai Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31/3/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21/4/2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025; Tiếp tục hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp nộp hồ đăng ký doanh nghiệp qua dịch vụ công trực tuyến, thay đổi tư duy “làm thay, làm hộ” sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân và doanh nghiệp.

5. Về sản xuất nông lâm nghiệp

Tập trung chăm sóc và thu hoạch các loại cây trồng vụ Xuân năm 2023, chủ động phát hiện sớm và triển khai kịp thời các giải pháp phòng trừ sâu bệnh hại. Chuẩn bị các điều kiện triển khai sản xuất vụ Mùa năm 2023. Kiểm tra, đôn đốc tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm và kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai công tác tái đàn gia súc và tái tạo nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh. Đôn đốc các địa phương thực hiện trồng rừng tập trung theo kế hoạch. Chủ động theo dõi thông tin và kịp thời cảnh báo cháy rừng. Tăng cường tuần tra, kiểm soát để kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp. Hoàn thành Đề án chuyển đổi cây ngô sang cây, con khác có giá trị kinh tế cao hơn giai đoạn 2023 – 2025, định hướng đến năm 2030. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh năm 2023.

6. Hoạt động sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ

Xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác quản lý chất lượng của chủ đầu tư,

kiểm tra tiến độ và an toàn các công trình thủy điện đang xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Giang. Tham dự Lễ kỷ niệm, Hội chợ Thương mại Du lịch Quốc tế Việt - Trung (Malipo) năm 2023 và chương trình kết nối giao thương giữa nhà cung cấp khu vực phía Bắc và Bắc trung Bộ với các doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức XTTM. Hỗ trợ DN, HTX tham gia các Hội nghị, Hội chợ để kết nối giao thương tiêu thụ sản phẩm OCOP và sản phẩm tiêu biểu.

Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, quảng bá xúc tiến du lịch trên các phương tiện thông tin đại chúng, các trang mạng xã hội,... Tiếp tục triển khai chiến lược “Hãy bình chọn cho chúng tôi – Điểm đến du lịch mới nổi hàng đầu Châu Á. Tổ chức chương trình khảo sát và ra mắt sản phẩm du lịch các Làng văn hoá du lịch cộng đồng vùng kinh tế động lực tỉnh Hà Giang.

7. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường

Tập trung tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án tổng thể đo đạc địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Phối hợp với Đài khí tượng thủy văn khu vực Việt Bắc triển khai thực hiện việc khảo sát di chuyển trạm thủy văn Hà Giang Trạm hạng I theo quy định. Thực hiện nhiệm vụ Điều tra, đánh giá, lập và ban hành danh mục nguồn nước nội tỉnh trên địa bàn tỉnh Hà Giang và nhiệm vụ Điều tra, khoanh định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

8. Công tác lập và quản lý Quy hoạch tỉnh, các quy hoạch xây dựng, xây dựng kết cấu hạ tầng

Hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch tỉnh Hà Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo chất lượng, đủ các điều kiện trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua, báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tiếp tục đôn đốc UBND các huyện, thành phố triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 134/KH-UBND ngày 10/6/2020 của UBND tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác quy hoạch xây dựng, phát triển đô thị và trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TU ngày 23/12/2021 của Ban thường vụ Tỉnh uỷ về phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các đồ án quy hoạch xây dựng đảm bảo yêu cầu, kế hoạch đề ra.

9. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

9.1. Giáo dục - đào tạo: Tập trung hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2022-2023. Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, kinh phí và các điều kiện đảm bảo tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2023, đảm bảo nghiêm túc, an toàn, hiệu quả; tăng cường thanh tra, kiểm tra trước kỳ thi. Tổ chức xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở năm học 2022-2023 và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2023-2024. Tiếp tục triển khai thực hiện và hoàn tất công việc bàn giao Trường Cao đẳng Sư phạm Hà Giang về Phân hiệu đại học Thái Nguyên.

9.2. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân: Tổ chức triển khai thực

hiện kế hoạch Đề án thí điểm nâng cao chất lượng y tế tuyến cơ sở. thực hiện kết nối với các bệnh viện Trung ương để tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án khám chữa bệnh từ xa, góp phần giúp cho người dân trong tỉnh được tiếp cận với các dịch vụ y tế có chất lượng, đẩy mạnh tiến độ triển khai cập nhật hồ sơ sức khỏe hộ gia đình, đặc biệt lưu ý tại các xã khó khăn, xã biên giới....

9.3. Hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao: Tăng cường công tác quản lý đối với các di tích lịch sử, danh thắng trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ xây dựng và phát triển Công viên địa chất toàn cầu Cao nguyên đá Đồng Văn sau kỳ tái đánh giá lần thứ 3. Xây dựng kế hoạch tổ chức Bằng công nhận Cao nguyên đá Hà Giang là Di sản Công viên địa chất toàn cầu và Lễ hội hoa Tam giác mạch lần thứ 9 năm 2023. Thành lập đội bóng đá nhi đồng tham gia thi đấu giải Bóng đá nhi đồng toàn quốc năm 2023.

9.4. Công tác giáo dục nghề nghiệp, lao động việc làm, an sinh xã hội

Triển khai các hoạt động thực hiện chính sách về giáo dục nghề nghiệp; lao động, việc làm, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; an toàn vệ sinh lao động và các quy định khác liên quan đến người lao động. Tăng cường kết nối, mở rộng thị trường lao động.

Tổ chức thăm và tặng quà cho trẻ em nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6; Tổ chức Lễ phát động Tháng hành động vì trẻ em năm 2023. Thực hiện tốt các chính sách cho người có công và các đối tượng khác theo quy định,

10. Công tác nội vụ, cải cách hành chính, thanh tra và tiếp công dân

Thực hiện kiểm tra cải cách hành chính, kỷ luật kỷ cương, công vụ, công chức theo Kế hoạch. Tổ chức tập huấn 3 chuyên đề cho cán bộ, công chức, viên chức gắn với thực tiễn, yêu cầu công tác CCHC của tỉnh gồm: Mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 – 2030 đối với chính quyền địa phương cấp tỉnh, huyện từ nay đến năm 2025; đánh giá, phân tích kết quả Chỉ số PAR Index, PAPI và những khuyến nghị đối với tỉnh Hà Giang.

Tập trung triển khai thực hiện các cuộc thanh tra theo kế hoạch và tiến hành các cuộc thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm liên quan đến những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng. Tổ chức tốt công tác tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo kịp thời, đúng pháp luật.

11. Công tác quốc phòng, an ninh và đối ngoại

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên tuyến biên giới và nội địa. Xây dựng văn kiện diễn tập khu vực phòng thủ cho 03 huyện Quản Bạ, Quang Bình, Đồng Văn; tổ chức huấn luyện quân nhân dự bị tại huyện Hoàng Su Phì, Xín Mần theo kế hoạch. Đôn đốc thực hiện các cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm trên địa bàn; tăng cường phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn tội phạm ma túy, trật tự xã hội; giải quyết hiệu quả các vụ án, vụ việc không để tồn đọng. Tăng cường quản lý ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, quản lý cư trú và triển khai tốt Đề

án 06/CP. Tiếp tục triển khai các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Thực hiện tốt công tác phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, cứu hộ, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tổ chức đón tiếp Đoàn đại biểu Chi đội quản lý biên giới Châu Văn Sơn/ Trung Quốc Hội sang hội đàm định kỳ và giao lưu tại tỉnh

12. Các ngành, các cấp tập trung chuẩn bị tốt các nội dung, tổ chức sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 – 2025 gắn với sơ kết các Nghị quyết chuyên đề đảm bảo toàn diện, nghiêm túc, hoàn thành đúng tiến độ, lộ trình. Chuẩn bị tốt các điều kiện, nội dung cho kỳ họp lần thứ mười hai của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ tư lệnh Quân khu II;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, CVNCTH UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VnptiOffice.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



(Signature)
Nguyễn Văn Sơn

